

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST

Ngày 16-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Tú
2. Ông Nguyễn Đắc Nghị

- Thư ký phiên tòa: Bà phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Đình C, sinh ngày 15-10-1991, tại: Xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình.
Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Vũ Chí T (đã chết) và bà Đình Thị R, sinh năm 1963; có vợ là Hoàng Thị T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tham gia quân đội nhân dân Việt Nam từ tháng 3-2010 đến tháng 8-2011; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện Đg bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đình C: Ông Phạm Hoan - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình.

- Bị hại: Anh Vũ Văn N sinh năm 1988 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Vũ Minh T, sinh năm 1957 (bố đẻ anh N); vắng mặt.
2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961 (mẹ đẻ anh N); vắng mặt.
3. Chị Trần Thị N, sinh năm 1991 (Vợ anh N); vắng mặt.

Đều cư trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Vũ Thanh T, sinh ngày 15-7-2015 (con của anh N);
2. Cháu Vũ Thiện T, sinh ngày 17-5-2017 (con của anh N)

Người đại diện theo pháp luật cho cháu T và cháu T: chị Trần Thị N, sinh năm 1991 (là mẹ đẻ của cháu T và cháu T).

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L và chị Trần Thị N:
Ông Vũ Minh T, sinh năm 1957; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đặng Văn H, sinh năm 1981; vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 15, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

3. Chị Ngô Trần Tâm Đ, sinh năm 1995; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02-01-2021, bị cáo Vũ Đình C có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô nhãn H TOYOTA, 5 chỗ ngồi, loại VIOS E, màu nâu vàng, biển kiểm soát 30E - 240.33 từ xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đi thành phố Hà Nội. Khoảng 17 giờ 48 phút cùng ngày, xe ô tô do bị cáo C điều khiển đi đến km 59 + 100 quốc lộ 39A, thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Đây là đoạn đường trong khu vực đông dân cư, bị cáo C đã điều khiển xe với vận tốc khoảng 35 đến 45km/h (theo lời khai của bị cáo), quan sát thấy phía trước có 03 xe ô tô (loại 04 chỗ và 07 chỗ) đi cùng chiều, bị cáo C định vượt 03 xe ô tô nên đã bật đèn xi nhan bên trái ra tín H xin vượt nhưng 03 xe chạy cùng chiều phía trước chưa tránh về bên phải, bị cáo điều khiển xe đi sang phần đường bên trái (qua dải phân cách giữa đường), tăng ga vượt lên 03 xe ô tô trên. Lúc này, xe mô tô, nhãn H YAMAHAEXCITER, màu xanh - bạc - đen, biển kiểm soát: 17B4-02786 do anh Vũ Văn N điều khiển đi ngược chiều va chạm với phần đuôi xe phía bên trái xe ô tô tải, nhãn H NISSAN, loại NAVARA, màu xanh, biển kiểm soát 29H - 125.76 của chị Ngô Trần Tâm Đ đang đỗ ở mép đường cùng chiều làm xe đổ và anh N ngã ra đường (phần đường theo chiều đi của anh N). Do bị cáo không quan sát thấy xe mô tô do anh N điều khiển chạy ngược chiều phía trước nên khi gặp xe của anh N điều khiển ngã ra đường, xe ô tô do bị cáo C điều khiển đã chèn lên người và đẩy anh N đi 22 mét mới dừng lại làm anh N chết tại hiện trường.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 03/PY/PC09 ngày 07-01-2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của anh Vũ Văn N: “Đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ phức tạp xương sọ vùng trán phải, vỡ xương gò má hai bên, vỡ xương chính mũi, gãy xương hàm trên và xương hàm dưới bên phải, gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái, gãy xương bàn ngón 1, 2 bàn chân trái; nạn nhân chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương”.

Công văn số 29/PC09 ngày 19-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình trả lời công văn số 34 ngày 18-02-2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình làm rõ nội dung Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 03/PY - PC09 ngày 07-01-2021 về nguyên nhân chết của anh Vũ Văn N thể hiện: Quá trình khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường và tài liệu điều tra xác định tử thi Vũ Văn N không va chạm với xe ô tô BKS 29H - 125.76; Thương tích trên tử thi Vũ Văn N do va chạm với xe ô tô BKS 30E - 240.33 và mặt đường gây nên; Cơ chế hình thành thương tích là do va đập, chà sát với vật tày và do vật tày đè ép, miết trượt gây nên; Thương tích dẫn đến Vũ Văn N chết là do chấn thương sọ não (cơ chế do đè ép vỡ hộp sọ) và đa chấn thương.

Bản cáo trạng số 74/CT-KSHH ngày 15-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Đình C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Đình C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Vũ Văn N số tiền là 140.000.000 đồng, ông Vũ Minh T (bố đẻ anh N) đại diện cho gia đình anh N thương hoàn cảnh gia đình bị cáo đã cho lại bị cáo 20.0000.000 đồng. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả cho bị cáo chiếc xe ô tô nhãn H TOYOTA, loại VIOS E, màu nâu vàng, biển kiểm soát 30E - 240.33. Nay bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) giải quyết trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Vũ Đình C.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian

thử thách là 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo C cho UBND xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 120.000.000đồng; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Đình C; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Đình C không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo C, ông Phạm Hoan trình bày tranh luận: Nhất trí với nội dung luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo, cụ thể: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam; bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hiện bị cáo Đang nuôi 04 con nhỏ (một con riêng của T), có nơi cư trú rõ ràng, mặt khác nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại; vì vậy, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án nhẹ nhất cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Đình C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường

và bản ảnh hiện trường; Biên bản khám phương tiện L quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 02-01-2021; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 03/PY/PC09 ngày 07-01-2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của anh Vũ Văn N; Công văn số 29/PC09 ngày 19-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình trả lời công văn số 34 ngày 18-02-2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình làm rõ nội dung Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 03/PY - PC09 ngày 07-01-2021 về nguyên nhân chết của anh Vũ Văn N; Biên bản làm việc và sao lưu, niêm phong USB chứa video vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 02-01-2021; Bản kết luận giám định số 10/KLGĐĐT - PC09 ngày 05-02-2021 và bản ảnh kèm theo của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Không phát hiện thấy dấu H cắt, ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh của 02 file video lưu trữ trong 02 USB gửi giám định; Lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Vũ Minh T; Lời khai của những người làm chứng là chị Ngô Trần Tâm Đ, ông Nguyễn Văn T và anh Đặng Văn H. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 48 phút ngày 02-01-2021, tại km 59 + 100 quốc lộ 39A thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Đình C, có giấy phép lái xe theo quy định đã có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn H TOYOTA, loại xe ô tô con 5 chỗ ngồi, số loại VIOS E, màu nâu vàng, biển kiểm soát 30E - 240. 33; bị cáo C vượt xe khi phía trước có xe mô tô chạy ngược chiều, 03 xe ô tô cùng chiều phía trước chưa tránh về bên phải để nhường đường, không đủ điều kiện vượt xe theo quy định, vượt ẩu nên xe ô tô do bị cáo C điều khiển đã chèn lên người anh Vũ Văn N (điều khiển xe mô tô đi phía trước bị ngã nằm trên phần đường theo chiều đi của anh N) làm anh N chết. Hành vi của bị cáo Vũ Đình C đã vi phạm khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14; khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết một người.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Đình C đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260: Bộ luật Hình sự, tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng, đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: Bị cáo C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo qui định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có đơn xin được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại. Vì vậy, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị cáo Vũ Đình C đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Vũ Minh T đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị bồi thường khoản tiền nào khác. Xét sự thỏa thuận trên không trái với qui định của pháp luật, vì vậy, HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo C đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 120.000.000 đồng.

[7] Đối với hành vi đỗ xe ô tô của chị Ngô Trần Tâm Đ, HĐXX thấy: Căn cứ vào lời khai của bị cáo C tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án xác định: Chị Đ đỗ xe ô tô tải, nhãn H NISSAN, số loại NAVARA, màu xanh, biển kiểm soát 29H - 125.76 sát mép đường phía bên phải theo chiều đi, không vi phạm các quy tắc đỗ xe. Việc anh N điều khiển xe mô tô tự đâm vào đuôi xe ô tô của chị Đ ngã ra đường và bị xe ô tô của bị cáo C điều khiển xe đi ngược chiều vượt xe không đúng quy định chèn lên người dẫn đến anh N tử vong. Như vậy, chị Đ không có lỗi trong vụ giao thông trên, vì vậy, không có căn cứ xử lý chị Đ trong vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã quản lý và thu giữ gồm:

[8.1] 01 xe ô tô nhãn H TOYOTA, 5 chỗ ngồi, loại VIOS E, màu nâu vàng, biển kiểm soát 30E - 240.33, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đều mang tên Hoàng Thị T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô là phương tiện gây tai nạn nhưng là tài sản chung thuộc quyền sở hữu của vợ chồng chị T và bị cáo C, các loại giấy tờ là của chị T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả lại cho bị cáo Chiêu và chị Trang là đúng pháp luật;

[8.2] 01 xe ô tô tải, nhãn H NISSAN, loại xe NAVARA, màu xanh, biển kiểm soát 29H - 125.76, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô mang tên Hoàng Văn Đ. Quá trình điều tra, xác định tài sản và giấy tờ trên thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1984 cư trú tại tổ 10, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (anh Đ cho chị Ngô Trần Tâm Đ mượn xe) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã trả lại cho anh Đ; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Ngô Trần Tâm Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị Đ là đúng pháp luật;

[8.3] 01 xe mô tô , nhãn H YAMAHAEXCITER, màu Xanh - bạc - đen, biển kiểm soát 17B4-02786. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Vũ Văn N (bị hại đã chết). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Vũ Minh T là đúng pháp luật;

[8.4] 01 USB chứa dữ liệu camera đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là chứng cứ của vụ án được lưu trong hồ sơ vụ án;

[8.5] 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 330169001537 ngày 26-01-2021 mang tên Vũ Đình C cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: bị cáo Vũ Đình C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đình C 01(một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 hai (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Đình C cho UBND xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Vũ Đình C 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 330169001537 ngày 26-01-2021 mang tên Vũ Đình C.

Vật chứng của vụ án hiện Đg do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17-6-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Đình C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đình C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Vũ Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên

